

Số: 1833/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 9 tháng 11 năm 2021

KHẨN

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ 399.625 liều vắc xin phòng COVID-19 Vero Cell
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, tháng 11/2021 (đợt 34)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 1518/QĐ-VSDTTU ngày 15/11/2021 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương về việc phân bổ vắc xin phòng Covid-19 đợt 84;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3037/TTr-SYT ngày 17/11/2021 về việc phê duyệt phân bổ 399.625 liều vắc xin phòng COVID-19 Vero Cell trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, tháng 11/2021 (đợt 34).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ 399.625 liều vắc xin phòng COVID-19 Vero Cell trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, tháng 11/2021 (đợt 34).

(Chi tiết theo các phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Việc tiêm chủng theo đúng đối tượng quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 và Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Vắc xin phân bổ để tiêm mũi 2 cho những đối tượng đã được tiêm mũi 1 vắc xin Vero Cell đủ thời gian tối thiểu 21 ngày theo phụ lục 2 đính kèm. Hoàn thành tiêm chủng trước ngày **02/12/2021**.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở tiêm chủng thực hiện tiêm đúng đối tượng và thời gian quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX); CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc1291}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên



Phụ lục

Số lượng vắc xin tại các cơ sở tiêm chủng

(Kèm theo Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

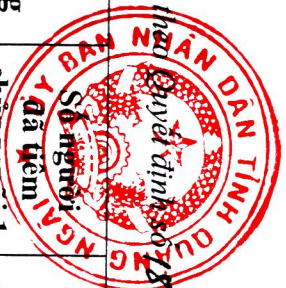
TT	Cơ sở tiêm chủng	Đơn vị đăng ký tiêm chủng	Số người được tiêm mũi 2 (Phụ lục 2)	Số người được tiêm mũi 1	Tổng số tối đa được tiêm chủng	Số lọ vắc xin
1	Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26 và đợt 29	60.013	2	60.015	12.003
2	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26, đợt 29 và ngoài tỉnh	29.924	1	29.925	5.985
3	Trung tâm Y tế thành phố Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 24	69.475		69.475	13.895
4	Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26	36.185		36.185	7.237
5	Trung tâm Y tế huyện Mộ Đức	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26 và đợt 29	38.084	1	38.085	7.617
6	Trung tâm Y tế thị xã Đức Phổ	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26	43.643	2	43.645	8.729
7	Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26 và đợt 29	27.664	1	27.665	5.533
8	Trung tâm Y tế huyện Lý Sơn	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24	4.432	3	4.435	887
9	Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, QĐ 1729, QĐ 1738	12.000		12.000	2.400
10	Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26, đợt 29, QĐ 1729, QĐ 1738	32.314	1	32.315	6.463
11	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26	7.745		7.745	1.549
12	Trung tâm Y tế huyện Minh Long	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26	7.584	1	7.585	1.517
13	Trung tâm Y tế huyện Ba Tư	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26 và đợt 29	23.532	3	23.535	4.707
14	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 24, đợt 26	570		570	114

15	Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Hưng	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 theo QĐ 1738	123	2	125	25
16	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26	2.905		2.905	581
17	Trung tâm Nội tiết tỉnh Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 26	80		80	16
18	Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thuỳ Trâm	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 24, đợt 26	2.062	3	2.065	413
19	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 26	62	3	65	13
20	Trung tâm Mắt tỉnh Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 23, đợt 26	1.105		1.105	221
21	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Quảng Ngãi	Các đơn vị đã tiêm mũi 1 trong đợt 26	100		100	20
Tổng cộng			399.602	23	399.625	79.925

Phụ lục 2

Số người được tiêm mũi 2

(Kèm theo Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Cơ sở tiêm chủng	Số người đã tiêm chủng mũi 1 đợt 23	Số người đã tiêm chủng mũi 1 đợt 24	Số người đã tiêm chủng mũi 1 đợt 26	Số người đã tiêm chủng mũi 1 đợt 29	Số người đã tiêm chủng mũi 1 theo QĐ 1729/QĐ-UBND	Số người đã tiêm chủng mũi 1 theo QĐ 1738/QĐ-UBND	Số người đã tiêm chủng mũi 1 ngoài tỉnh	Tổng số người được tiêm mũi 2
1	Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn	3.039	22.058	29.976	4.940				60.013
2	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh	3.375	9.305	14.799	2.345			100(*)	29.924
3	Trung tâm Y tế thành phố Quảng Ngãi		69.475						69.475
4	Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa	2.080	9.240	24.865					36.185
5	Trung tâm Y tế huyện Mộ Đức	2.182	15.450	17.882	2.570				38.084
6	Trung tâm Y tế thị xã Đức Phổ	2.959	15.805	24.879					43.643
7	Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành	1.599	7.545	15.085	3.435				27.664
8	Trung tâm Y tế huyện Lý Sơn	1.220	3.212						4.432
9	Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng	1.000	7.000			2.000	2.000		12.000
10	Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà	997	4.497	14.993	4.000	4.905	2.922		32.314
11	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây	745	2.000	5.000					7.745
12	Trung tâm Y tế huyện Minh Long	754	2.000	4.830					7.584
13	Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ	1.000	4.519	15.015	2.998				23.532

14	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi		435	135						570
15	Bệnh viện đa khoa tư nhân Phúc Hưng						123			123
16	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi	1.910	665	330						2.905
17	Trung tâm Nội tiết tỉnh Quảng Ngãi			80						80
18	Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm	1.186	699	177						2.062
19	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi			62						62
20	Trung tâm Mắt tỉnh Quảng Ngãi	985		120						1.105
21	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Quảng Ngãi			100						100
	Tổng cộng	25.031	173.905	168.328	20.288	6.905	5.045	100	399.602	

(*) Công ty TNHH Happy Furniture (Việt Nam)